

Hướng Dẫn
Sử Dụng-
Sinh Viên

Đăng Nhập

- Mở trình duyệt của bạn (Sử dụng Google Chrome nếu có thể: tải về miễn phí từ địa chỉ sau: www.google.com/chrome)

- Gõ địa chỉ: <http://trial.learnsoci.al>

- Khi bạn nhìn thấy thông báo màu vàng ở phía trên màn, **chọn OK**.
(Việc này sẽ cho phép bạn ghi âm và lưu các bài học để sử dụng offline khi không có kết nối Internet.)



- Ở lần đầu tiên sử dụng Platform:

- bạn sẽ thấy biểu tượng **Loading application**.

Trong tương lai, bạn sẽ chỉ phải chờ như vậy khi có các khóa học mới được thêm vào.

- sau đó **create an account**

Nếu là lần đầu tiên sử dụng platform, hãy chọn **create an account**.

Bạn không thể đăng nhập vào platform trừ khi bạn đã tạo một tài khoản.

Đăng kí để tạo tài khoản.

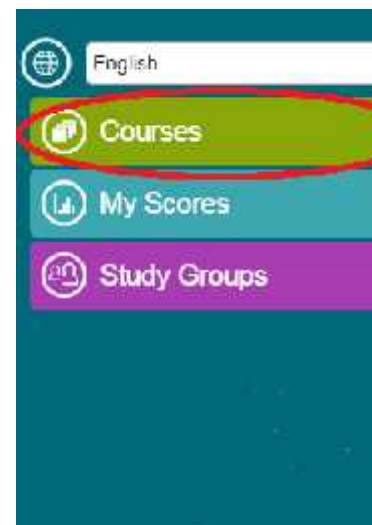
Điền đầy đủ các trường yêu cầu.

Mật khẩu của bạn phải có tối thiểu 6 ký tự.

Tiếp theo bạn sẽ điền **registration code** (“Redeem code”) của bạn.

Ví dụ như:

5KHFVS373FM8DN65



Khi đã hoàn thành xong bước đăng kí, bạn sẽ được tự động chuyển vào Menu chính

Chọn **Courses**

- Trong các lần sau, bạn sẽ cần đăng nhập bằng Email và Mật khẩu đã đăng kí với platform.

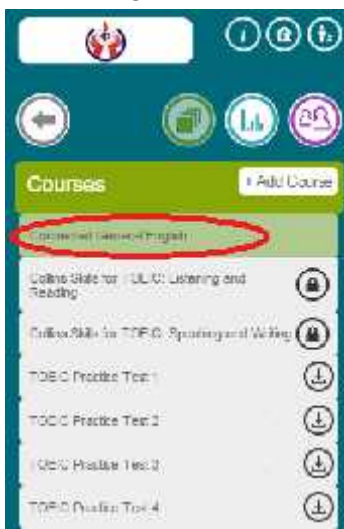


Nếu bạn chọn **Keep me logged in**, Email và mật khẩu của bạn sẽ được lưu lại cho các lần sau.

Hãy bấm **Login** để đăng nhập vào platform.

Menus

- Sử dụng menu để chọn các khóa học, level và bài học mong muốn:



Chọn **General English**.



Chọn 1 trong các Level sau
Beginner
Elementary
Pre-Intermediate
Intermediate
Upper Intermediate
Advanced



Chọn bài học và làm các bài tập trong đó.

Mỗi Level sẽ có 20 bài học

Tải về để sử dụng offline:

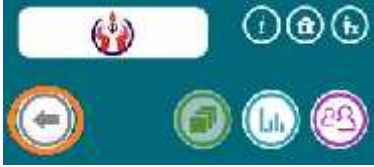
Nếu bạn click vào biểu tượng đám mây, bạn sẽ tải về bài học đó. Sau đó, có thể sử dụng và học offline ngay cả khi không có kết nối Internet.

Có 3 loại biểu tượng:

- 1- Khóa học có thể tải về
- 2- Khóa học đang tải về
- 3- Khóa học đã tải về



Các biểu tượng định vị



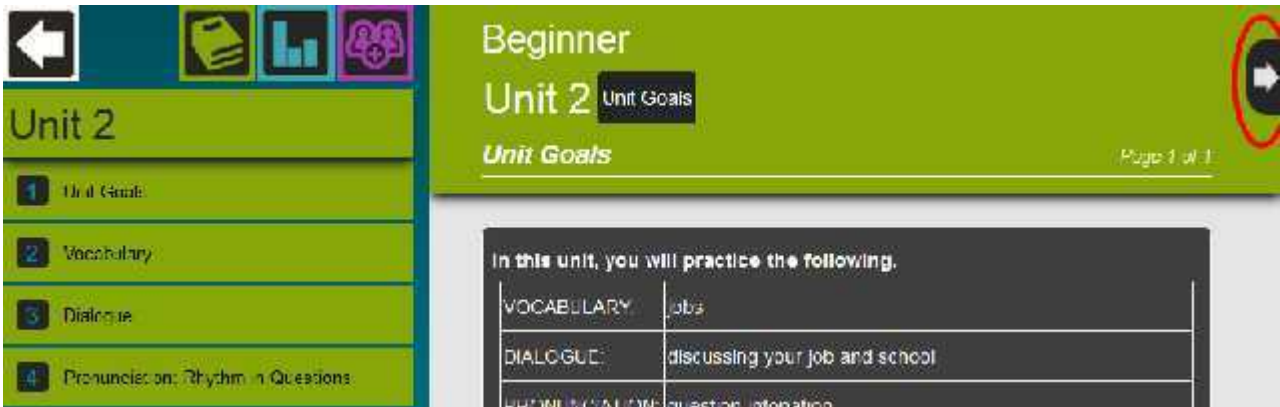
Để quay lại trang Menu trước, bấm vào nút mũi tên màu trắng.



Để quay về **main menu**, bấm vào biểu tượng ở giữa hình ngôi nhà.



Để đăng xuất, Bấm vào biểu tượng ngoài cùng bên phải.



Phần đầu tiên trong mỗi bài học là Unit Goals.

Click vào **mũi tên** ở góc trên bên phải để tới các trang tiếp theo.

Các biểu tượng khác:

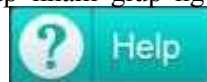
Xuyên suốt các bài học sẽ có các biểu tượng Popup nhằm giúp người học:



Tips hiển thị các mẹo học hiệu quả.



Read hiển thị các đoạn văn bản cần cho bài tập.



Help hiển thị các thông tin hỗ trợ, bổ sung.



Biểu tượng này hiển thị các hướng dẫn bằng Tiếng Việt.

Các dạng bài tập:

Nói:

Match the words with the correct meaning.

My name is ___ Số điện thoại của tôi là ___

My phone number is ___ Hi / Xin chào

Hi/Hello Tên tôi là ___

My email address is ___ Địa chỉ email của tôi là ___

Reveal Reset Check

Chọn nối từ ở cột trái với phần dịch của từ đó ở cột bên phải.

Các từ được chọn sẽ chuyển về dòng một dòng và được tô xanh. Chọn từ lần nữa để thay đổi đáp án của bạn.

- Chọn **Check** để kiểm tra câu trả lời của bạn.
- Chọn **Reset** để xóa toàn bộ câu trả lời.
- Chọn **Reveal** để xem câu trả lời đúng.

Well done!

You have completed this part of the lesson.
Click on your scores to review your answers.

Page 1 : 2 out of 2	100%
Page 2 : 1 out of 2	50%
Page 3 : 2 out of 2	100%
Page 4 : 1 out of 2	50%

Total 75%

Vào cuối mỗi phần, bạn có thể xem điểm số đạt được của mình.

Bấm vào thanh màu xanh để quay trở lại, và làm lại bài tập thêm lần nữa.

Điền từ vào ô trống

4. Someone from the United States is _____ .

Click vào hộp và điền câu trả lời của bạn.

Ghi âm và So sánh



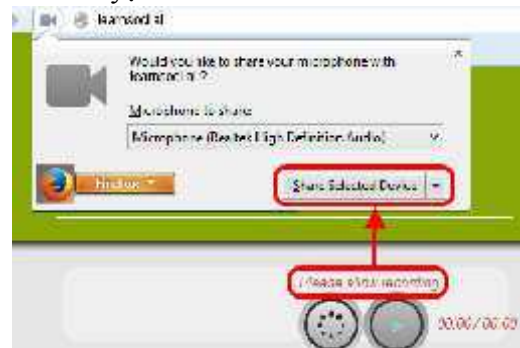
Lắng nghe đoạn ghi âm bằng cách bấm vào nút màu xanh ở bên trái,
Sau đó ghi âm câu trả lời của bạn và nghe lại để so sánh với đoạn ghi âm gốc.

Đối với lần đầu tiên làm bài tập dạng “Ghi âm và so sánh”, bạn sẽ phải cho phép trình duyệt của bạn ghi âm như sau:

Trình duyệt: Google Chrome



Trình duyệt: FireFox



Bấm vào nút đỏ “Record” để bắt đầu ghi âm

Bấm vào nút “Stop” để kết thúc đoạn ghi âm.

Bấm vào nút “Play” ► để nghe lại đoạn ghi âm. Nếu
muốn ghi âm lại câu trả lời, bạn hãy bấm **Reset**

Lựa chọn câu trả lời đúng

Listen. Then complete each sentence. Choose the correct word.



4. Nina works at a _____ shop.

choice department store drug store

choice daytime manager assistant manager

Reset Check

Chọn các từ, cụm từ để hoàn thành câu.

Câu hỏi nhiều đáp án

Read the article. Then answer the questions.

HELLO. MY NAME IS...



Hello. My name is Elena. I am a student. I'm from Mexico. Now I live in the dorm at my school. My school is in England. I study art and English.

Hi. I'm Joaquín. I'm from the Philippines. I go to school in America. I speak three languages. I speak English, Spanish, and Chinese. I don't want to learn any more languages.

Hello. I'm Daiki. I'm a student. I live in Brazil. I go to school online. I have a big brother. He's in school too. His school is in Brazil. My school is in Japan.

1. _____ goes to school in England. Elena Joaquín Daiki

2. _____ speaks three languages. Elena Joaquín Daiki

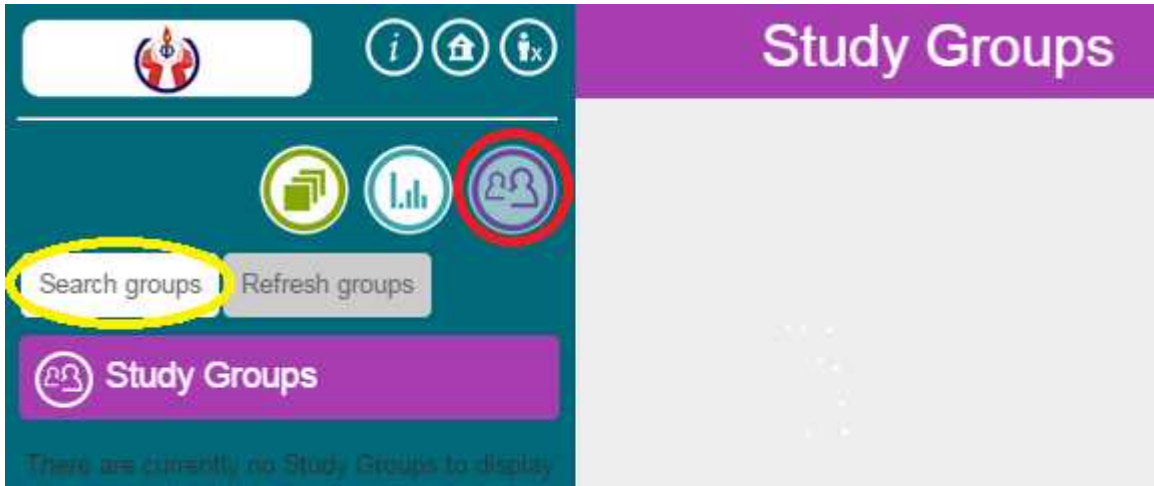
3. _____ lives in Brazil. Elena Joaquín Daiki

Reset Check

Câu trả lời của bạn sẽ được đánh dấu màu xanh.
Bạn có thể chọn từ khác để thay đổi câu trả lời.

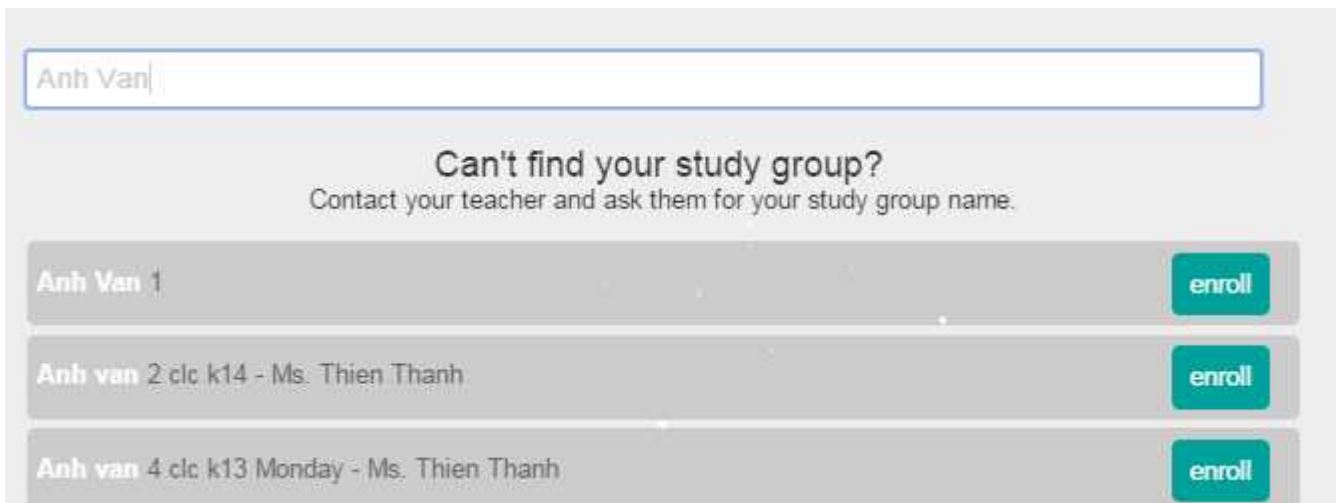
Study Groups

Tìm kiếm group



Bấm vào biểu tượng màu tím **Study Groups** (đánh dấu màu đỏ) để thấy Study Group của bạn.
Bấm **Search groups** (đánh dấu màu vàng) để tìm nhóm..

Tham gia vào nhóm



Chọn trường từ danh sách thả xuống.

Chọn tên nhóm mà giáo viên hướng dẫn bạn tham gia. Bấm **Enroll**.

Bạn sẽ thấy hiện **Enrollment successful** và Study Group sẽ xuất hiện trong danh sách của bạn **Study Groups**.



Quan sát nhóm

Bấm **View group** (được đánh dấu màu đỏ).

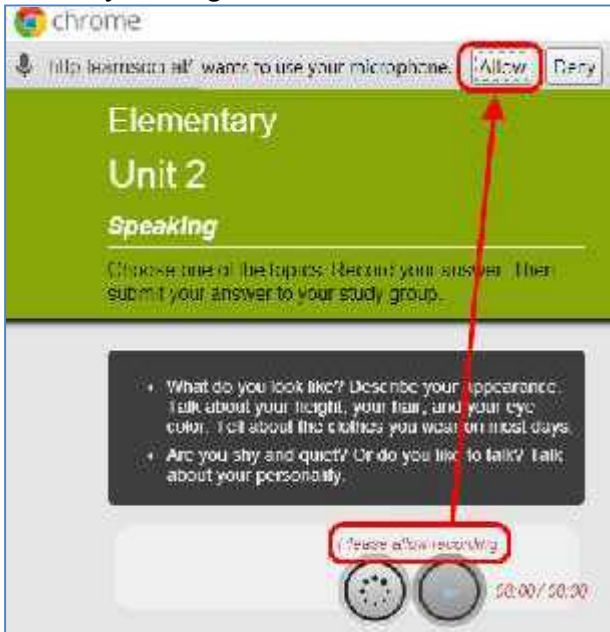
Nếu bạn muốn thoát khỏi nhóm học tập, bấm **Leave this group** (được đánh dấu màu vàng).



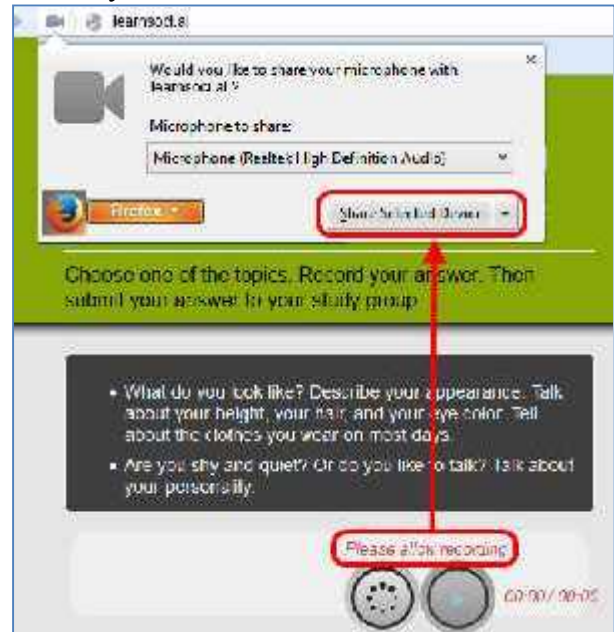
Bài tập chia sẻ: Speaking (Audio)

Đối với lần đầu tiên làm bài tập Speaking, bạn sẽ phải cho phép trình duyệt ghi âm giọng nói của bạn.

Trình duyệt: Google Chrome



Trình duyệt: FireFox



Bấm vào nút “Record” để bắt đầu ghi âm câu trả lời.

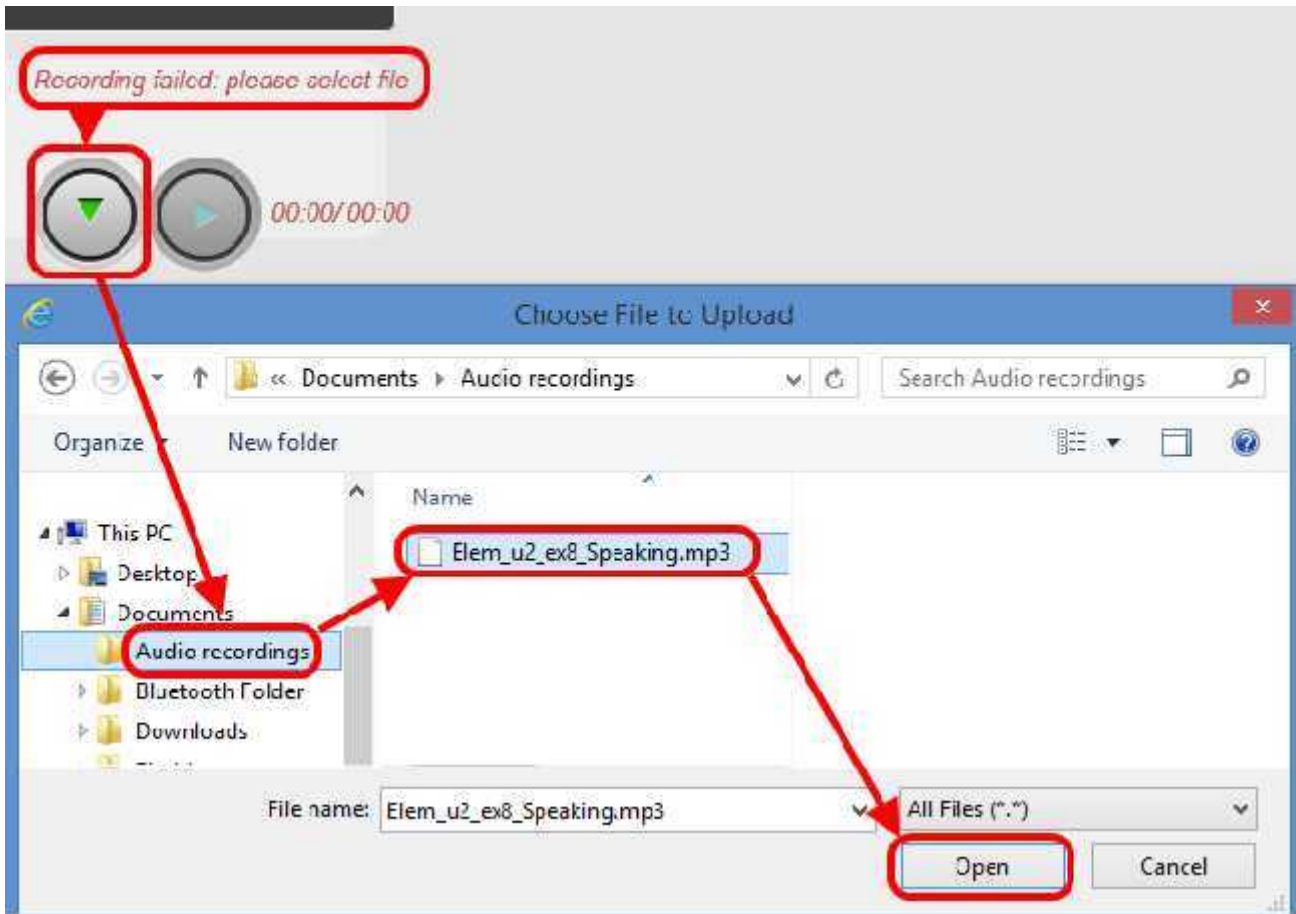
Bấm vào nút “Stop” để kết thúc đoạn ghi âm câu trả lời

Bấm vào nút “Play” ▶ để nghe lại câu trả lời của bạn.

Nếu muốn ghi âm lại câu trả lời của bạn, hãy bấm nút **Reset**

Chọn **Study group** của bạn từ danh sách thả xuống (màu vàng) và **Submit**. Sau khi Submit, nút bấm đó sẽ chuyển sang **Submitted** và câu trả lời của bạn sẽ được nộp lên nhóm, các bạn học viên khác có thể đưa ra các phản hồi, cho câu trả lời của bạn.

Nếu trình duyệt của bạn không ghi âm được, bạn sẽ phải ghi âm bằng phần mềm hoặc ứng dụng khác rồi tải file ghi âm đó lên sau.



Bài tập chia sẻ: **Writing**

Elementary
Unit 2

9 Writing

Write about a friend or family member. Describe his or her appearance. State details about what he or she does look like. Also state what he or she doesn't look like. Follow the example. Then submit your description to your study group.

My sister's daughter is adorable. She has brown eyes. She has brown, curly hair. She does have a big smile. She doesn't have many teeth! She doesn't like to wear bows in her hair. She is getting tall.

Reset

General English Elementary Unit 2

Submit

Gõ câu trả lời của bạn vào trong ô trống.

Nếu bạn muốn làm lại, hãy chọn **Reset**

Chọn **Study group** của bạn từ danh sách thả xuống (màu vàng) và **Submit**. Sau khi Submit, nút bấm đó sẽ chuyển sang **Submitted** và câu trả lời của bạn sẽ được nộp lên nhóm, các bạn học viên khác có thể đưa ra các phản hồi. cho câu trả lời của bạn.

Hoạt động chia sẻ: Review



Ở **Review** bạn có thể xem các bài tập khác trong nhóm.

Con số được khoanh đỏ thể hiện số lượt phản hồi của các bạn khác trong nhóm dành cho bài tập đó.

Chọn một bài tập để xem và đưa ra các phản hồi.

Ví dụ với bài tập Speaking :



Bấm vào nút “Play” ► để nghe đoạn ghi âm của bạn đó

Đưa ra các phản hồi của bạn vào ô trống.

Bấm **Submit** để gửi phản hồi đó.

Ví dụ với bài tập Writing:

The screenshot shows a user interface for a writing exercise. At the top, it says "Unit 2 Writing" and "Writing". Below that, it says "Review your classmate's response to the question below." There is a "Read" button. The main text reads: "Write about a friend or family member. Describe his or her appearance. State details about what he or she does look like. Also state what he or she does? look like. Follow the example. Then submit your description to your study group." Below this is an example response: "Pat" and "My friend is short and has black hairs. She is always happy and like to wear bright cloths." There is a "Feedback" section with a large empty text box. At the bottom, there are "Reset" and "Submit" buttons. A red arrow points to the "Submit" button.

Đọc câu trả lời của bạn đó

Đưa ra các phản hồi của bạn vào ô trống

Bấm **Submit** để gửi phản hồi đó.

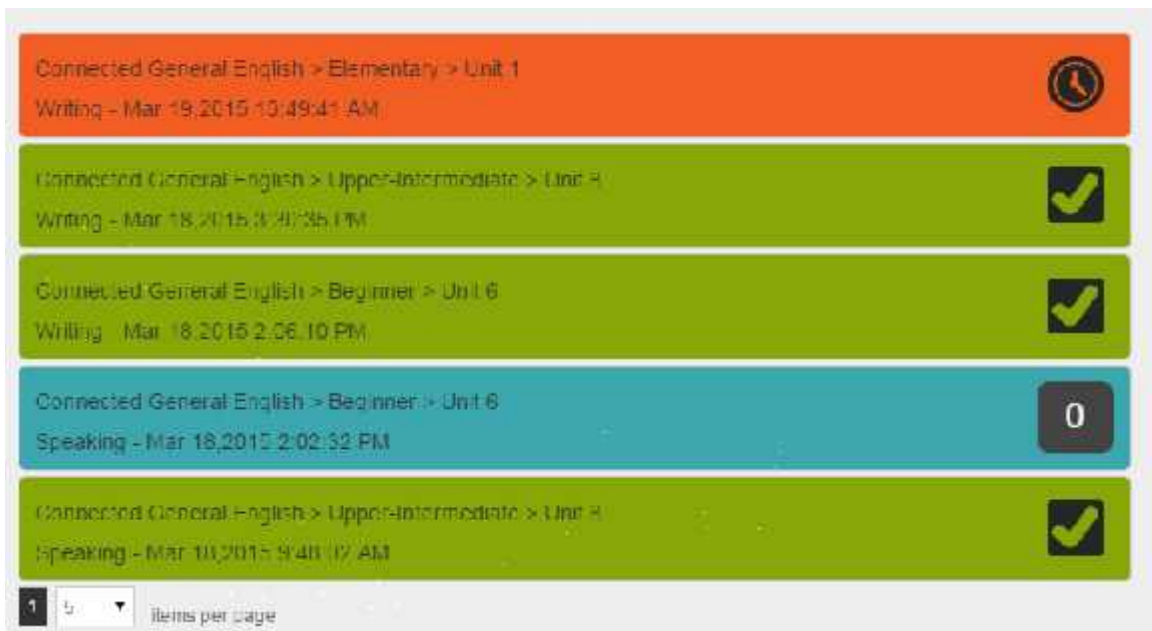
Hoạt động chia sẻ: My Learning

Trong phần My Learning, bạn có thể xem các bài tập đã nộp, được phản hồi từ giáo viên và các bạn học viên khác.

Ô Xanh dương: là một bài tập **đã được phản hồi bởi các học viên khác**; con số màu xanh thể hiện số lượng phản hồi của bài **2**; bấm vào ô để xem các phản hồi từ học viên khác.

Ô Da cam: là một bài tập đã được nộp lên cho giáo viên và đang chờ được chấm điểm bởi giáo viên. .

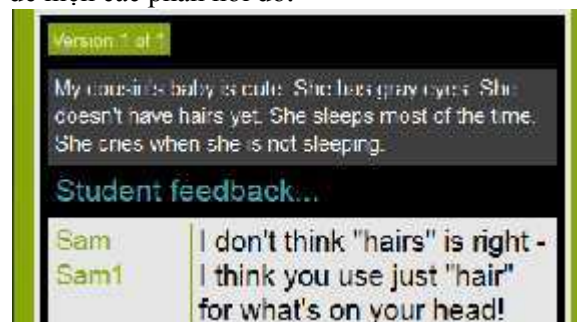
Ô Xanh lá cây: là một bài tập đã được chấm điểm bởi giáo viên .

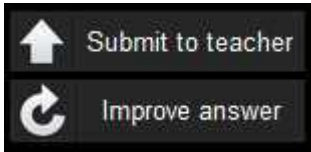


Khi bạn nhận được các phản hồi hoặc muốn cải thiện câu trả lời, hoặc nộp cho giáo viên, hãy bấm vào ô xanh dương.

Nếu bạn có những phản hồi, bạn sẽ thấy chúng ở phía bên dưới câu trả lời.

Bấm vào biểu tượng tam giác xanh ▼ để hiện các phản hồi đó.

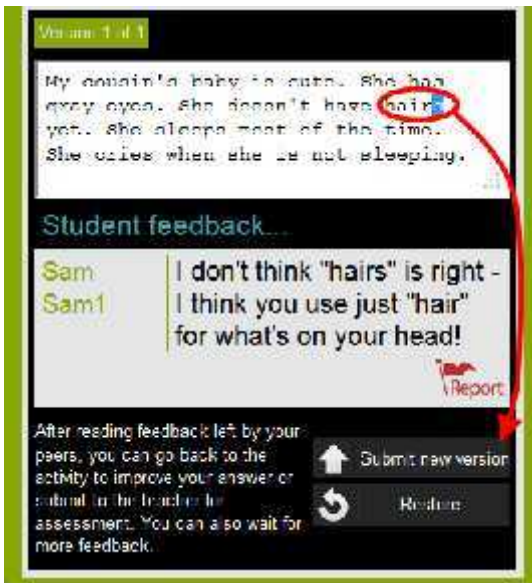




Bạn có thể quyết định bước tiếp theo làm gì với câu trả lời của bạn:

- **Submit to the teacher** để được đánh giá, chấm điểm bởi giáo viên
- **Improve the answer** để cải thiện câu trả lời và gửi lại lên nhóm cho các bạn khác xem và đưa ra phản hồi tiếp

Cải thiện câu trả lời

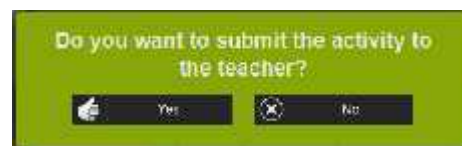
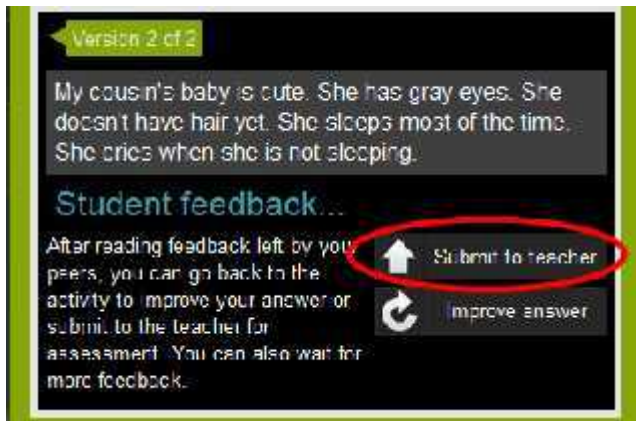


Nếu bạn quyết định cải thiện câu trả lời, thì bài tập đó sẽ được sửa và nộp lại lên nhóm : **Submit new version**

Nếu bạn muốn cải thiện câu trả lời, nhưng sau đó quyết định quay về câu trả lời ban đầu, hãy bấm **Restore**

Nộp bài cho giáo viên

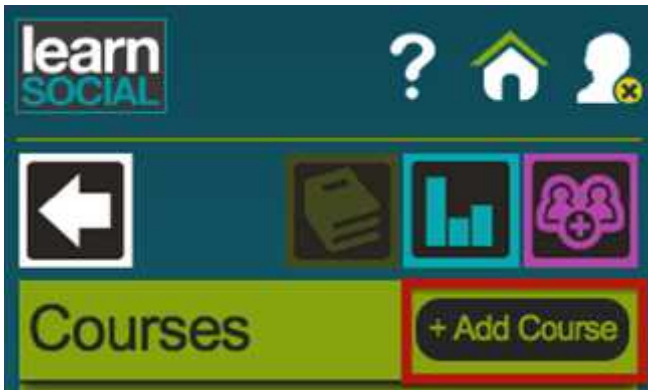
Khi câu trả lời của bạn đã sẵn sàng cho việc chấm điểm, bấm **Submit to the teacher** và hãy chọn **Yes**



Cách mở khóa Khóa học

Trong phần Course, các Khóa học sẽ được khóa trước khi Giáo viên mở ra cho Sinh viên. Sau khi có Codes để mở khóa học, người dùng sẽ làm những bước sau để mở:

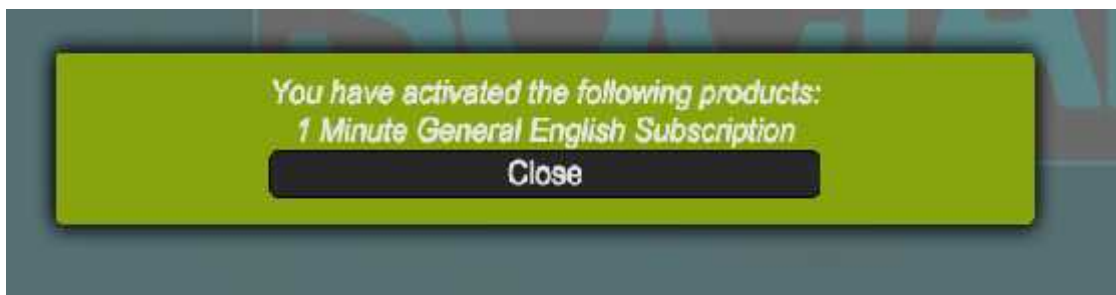
1. Bấm vào biểu tượng “Course” màu xanh lá
2. Bấm vào biểu tượng "+ Add course". (Như màn hình bên dưới)



3. Nhập Mã kích hoạt của Khóa học mà bạn được nhận vào ô “Redeem Code”



4. Bấm vào nút mũi tên màu đen để gửi yêu cầu đi
5. Bấm nút “Close” để tắt Thông báo xác nhận kích hoạt thành công.



6. Lập lại từ Bước 4 đến Bước 7 với các Khóa học khác.